

ĐÁP ÁN KTGK2 VẬT LÝ KHỐI 11 BỘ 1

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

	346	347	348	349
1	A	B	A	B
2	A	D	C	D
3	B	C	C	A
4	D	A	D	C
5	B	A	D	C
6	D	D	B	B
7	B	A	C	A
8	D	B	D	D
9	C	B	B	B
10	C	C	A	C
11	C	D	B	D
12	A	C	A	A
	DDSD	DDDS	SDDD	DDDS
	DDDS	DDSD	DDDS	DDDS
	143	1	1	0,06
	1	143	125	1
	0,06	0,06	143	143
	125	125	0,06	125

B. PHẦN TỰ LUẬN.

Câu TỰ ĐIỆN Điện dung 2200 μF và hiệu điện thế giới hạn (lớn nhất) 35 V $Q = \frac{1}{2}CU^2 = 0,99 \text{ J}$	2 x 0,25đ 2 x 0,25đ (Sai công thức thì không chấm điểm kết quả)
Câu ĐÈN LED Do <i>hiệu điện thế giữa hai đầu bóng đèn lớn hơn U_{dm}</i> nên đèn lóa sáng rồi tắt $I = \frac{U}{R} = 0,04 \text{ A.}$	0,5đ 2 x 0,25đ (Sai công thức thì không chấm điểm kết quả)
Câu ĐIỆN TRỞ NHIỆT $R = R_0 [1 + \alpha(t - t_0)] = 134,4 \Omega$	2 x 0,5đ (Sai công thức thì không chấm điểm kết quả)

Ghi chú:

- Sai hoặc thiếu đơn vị trừ 0,1đ, trừ tối đa 2 lần cho cả bài.
- Học sinh có thể làm cách khác mà đúng thì cho trọn điểm.